

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HS-ST
Ngày: 28-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lý;

Ông Trần Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tín – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Võ Hồng H; tên gọi khác: không; sinh ngày 20 tháng 3 năm 1993 tại tỉnh GL; Nơi cư trú: Khu phố Trường A 1, phường HN, tỉnh GL; Số Căn cước công dân: 052093013xxx; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ học vấn: 10/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hồng H1 (chết); con bà Nguyễn Thị H2 (sinh năm 1971); vợ, con: không có; tiền án: không;

Tiền sự:

- Ngày 25/6/2024, bị Công an phường HT, thị xã HN, tỉnh BD (nay là phường HN, tỉnh GL) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt xong ngày 02/01/2025;

- Ngày 10/01/2025, bị Công an phường HT, thị xã HN, tỉnh BD (nay là phường HN, tỉnh GL) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt xong ngày 20/01/2025.

Nhân thân: Ngày 07/01/2025, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HT, tỉnh BD (nay là phường HN, tỉnh GL) ra quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng từ ngày 07/01/2025 đến ngày 07/01/2026.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Hoài Nhơn, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu phố Trường A 1, phường HN, tỉnh GL. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hồng H là đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Khoảng 11 giờ ngày 02/9/2025, Võ Hồng H sử dụng facebook tên “Anh Long” liên lạc với một người có facebook tên “Thi kê” hỏi mua ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. Khoảng 15 giờ ngày 03/9/2025, người có facebook tên “Thi kê” liên lạc thì H nhắn số điện thoại 0328.946.530 và hẹn địa điểm giao nhận ma túy là ngã ba HT thuộc khu phố Tài L 3, phường HN, tỉnh GL. Khoảng 01 giờ sau, H nhận được điện thoại rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-136.82 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị H2 (sinh năm 1971) đến điểm hẹn. Sau đó, có một thanh niên đi xe ô tô khách đến, H đưa số tiền 1.200.000 đồng và nhận 01 hộp giấy đem về nhà. Tại nhà, H mở hộp giấy bên trong có 01 túi zipper chứa ma túy đá, H đổ một ít vào nỏ sử dụng, còn lại phân chia thành 04 túi nhỏ cho vào túi zipper rồi cất vào ví da. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, Công an phường HN phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Gia Lai kiểm tra nơi ở của H, thu giữ 01 túi zipper có kích thước (5,7x5,2)cm chứa 04 gói nylon hàn kín, kích thước lần lượt là (2,5x1)cm, (2,6x1)cm, (2,7x1)cm và 3,7x1)cm bên trong có chứa ma túy và các vật chứng liên quan.

Theo Kết luận giám định số 338/KL-KTHS ngày 09/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai: các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 04 túi nylon hàn kín đã thu giữ của Võ Hồng H là ma túy, có tổng khối lượng 0.3898 gam là (loại) Methamphetamine.

Theo kết luận giám định số 1550/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Võ hồng H.

Theo Kết luận giám định số 458/KL-KTHS ngày 05/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai: phục hồi và trích xuất dữ liệu đã xóa trong điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33, màu vàng, số IMEI1: 864610060457984, số IMEI2: 864610060457992 của Võ Hồng H nhưng không tìm thấy dữ liệu đã xóa được phục hồi (trừ dữ liệu dịch vụ), do đó không tiến hành trích xuất.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) vỏ bao bì đựng mẫu vật và 0,3395 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong 01 bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao bên nhận);

- 01 (một) ly thủy tinh, phía trên miệng ly có gắn một đoạn cổ chai nhựa dài 8,2cm, có gắn nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút nhựa dài 10,1cm;

- 01 (một) bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33, màu vàng, số IMEI1: 864610060457984, số IMEI2: 864610060457992, kiểu máy: RMX3624, số seri: 2307100110101254 (đựng trong bì thư, dán kín, niêm phong gồm 03 dấu tròn “Phòng Kỹ thuật khoa học hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao và bên nhận).

Tại Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSKV6 ngày 16/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai truy tố bị cáo Võ Hồng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Hồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Hồng H mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao bì đựng mẫu vật và 0,3395 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong 01 bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao bên nhận); 01 (một) ly thủy tinh, phía trên miệng ly có gắn một đoạn cổ chai nhựa dài 8,2cm, có gắn nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút nhựa dài 10,1cm.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33, màu vàng, số IMEI1: 864610060457984, số IMEI2: 864610060457992, kiểu máy: RMX3624, số seri: 2307100110101254 (đựng trong bì thư, dán kín, niêm phong gồm 03 dấu tròn “Phòng Kỹ thuật khoa học hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao và bên nhận).

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhận tội và nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hồng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 04/9/2025, tại khu phố Trường A 1, phường HN, tỉnh GL, Võ hồng H đã có hành vi tàng trữ 0,3898 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Võ Hồng H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cần phải xử mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân xấu.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao bì đựng mẫu vật và 0,3395 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong 01 bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao bên nhận); 01 (một) ly thủy tinh, phía trên miệng ly có gắn một đoạn cổ chai nhựa dài 8,2cm, có gắn nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút nhựa dài 10,1cm.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33, màu vàng, số IMEI1: 864610060457984, số IMEI2: 864610060457992,

kiểu máy: RMX3624, số seri: 2307100110101254 (đựng trong bì thư, dán kín, niêm phong gồm 03 dấu tròn “Phòng Kỹ thuật khoa học hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao và bên nhận).

[6] Về các vấn đề khác của vụ án:

[6.1] Về nguồn gốc ma túy: Võ Hồng H mua từ một đối tượng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý khi có căn cứ.

[6.2] Đối với bà Nguyễn Thị H2 là mẹ của bị cáo Võ hồng H, không biết hành vi sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 77C1-136.82 đi mua ma túy và không biết việc cất giấu ma túy tại nhà của mình, không hỗ trợ hay giúp sức gì cho hành vi phạm tội của bị cáo nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà H2;

[6.3] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: bị cáo đang trong diện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/9/2025. Tuy nhiên, căn cứ Điều 29, Điều 30 Luật phòng chống ma túy; Điều 15 và Chương III Nghị định 116/2021/NĐ-CP thì bị cáo thực hiện cai nghiện ma túy (trong đó phải đảm bảo có tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nhưng thời điểm bị cáo cai nghiện trên địa bàn tỉnh BĐ (cũ) nay là tỉnh GL không có tổ chức, cá nhân đảm bảo cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng). Do đó, quy trình thủ tục hồ sơ cai nghiện tại gia đình, cộng đồng của bị cáo không đảm bảo, chưa đúng quy trình, quy định của pháp luật. Dẫn đến việc bị cáo không được “Điều trị” theo quy định nên bị cáo tiếp tục nghiện, dẫn đến việc tìm mua ma túy và sử dụng vào ngày 03/9/2025. Hành vi của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Hồng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Hồng H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 04/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao bì đựng mẫu vật và 0,3395 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong 01 bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao bên nhận); 01 (một) ly thủy tinh, phía trên miệng ly có gắn một đoạn cổ chai nhựa dài 8,2cm, có gắn nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút nhựa dài 10,1cm.

3.2 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33, màu vàng, số IMEI1: 864610060457984, số IMEI2: 864610060457992, kiểu máy: RMX3624, số seri: 2307100110101254 (đựng trong bì thư, dán kín, niêm phong gồm 03 dấu tròn “Phòng Kỹ thuật khoa học hình sự - Công an tỉnh Gia Lai”, chữ ký bên giao và bên nhận).

4. Về án phí: Bị cáo Võ Hồng H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND KV6 – Gia Lai + Tỉnh;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 6 – Gia Lai;
- Bị cáo;
- Các đương sự khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Hồng Nam